

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khái toán kinh phí cần thiết để thực hiện khi Nghị quyết được thông qua và có hiệu lực thi hành
(kèm Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026)

1. Dự án sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm; dự án nghiên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm chip bán dẫn; dự án xây dựng Trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo:

STT	Nội dung hỗ trợ	Mức hỗ trợ tối đa	Định mức (tỷ đồng)	Số dự án dự kiến/năm	Thành tiền (tỷ đồng)
1	Hỗ trợ 10% chi phí đầu tư xây dựng nhà máy, hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị máy móc	200 tỷ/dự án (tối đa 10% chi phí đầu tư)	200	3	600
	Tổng cộng (1)				600

2. Dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số:

STT	Giai đoạn/Nội dung hỗ trợ	Mức hỗ trợ tối đa	Định mức (tỷ đồng)	Số dự án dự kiến/năm	Thành tiền (tỷ đồng)
1	Tiền ươm tạo				
a	Đào tạo phát triển nguồn nhân lực	40 triệu đồng/dự án	0,04	1	0,04
b	Thu hút nguồn nhân lực , nhân tài	40 triệu đồng/dự án	0,04	1	0,04
c	Nghiên cứu và phát triển; sản xuất thử nghiệm	60 triệu đồng/dự án	0,06	1	0,06
d	Tư vấn khởi nghiệp	60 triệu đồng/dự án	0,06	1	0,06
đ	Mua công nghệ và hỗ trợ công nghệ	200 triệu đồng/dự án	0,2	1	0,2
2	Ươm tạo				
a	Đào tạo phát triển nguồn nhân lực	50 triệu đồng/dự án	0,05	1	0,05
b	Thu hút nguồn nhân lực , nhân tài	60 triệu đồng/dự án	0,06	1	0,06
c	Nghiên cứu và phát triển; sản xuất thử nghiệm	80 triệu đồng/dự án	0,08	1	0,08
d	Tư vấn khởi nghiệp	60 triệu đồng/dự án	0,06	1	0,06
đ	Mua công nghệ và hỗ trợ công nghệ	300 triệu đồng/dự án	0,3	1	0,3
3	Tăng tốc				
a	Đào tạo phát triển nguồn nhân lực	60 triệu đồng/dự án	0,06	1	0,06
b	Thu hút nguồn nhân lực , nhân tài	80 triệu đồng/dự án	0,08	1	0,08
c	Nghiên cứu và phát triển; sản xuất thử nghiệm	100 triệu đồng/dự án	0,1	1	0,1
d	Tư vấn khởi nghiệp	60 triệu đồng/dự án	0,06	1	0,06
đ	Mua công nghệ và hỗ trợ công nghệ	500 triệu đồng/dự án	0,5	1	0,5
4	Phát triển				
a	Đào tạo phát triển nguồn nhân lực	70 triệu đồng/dự án	0,07	1	0,07
b	Thu hút nguồn nhân lực , nhân tài	100 triệu đồng/dự án	0,1	1	0,1

c	Nghiên cứu và phát triển; sản xuất thử nghiệm	120 triệu đồng/dự án	0,12	1	0,12
d	Tư vấn khởi nghiệp	60 triệu đồng/dự án	0,06	1	0,06
đ	Mua công nghệ và hỗ trợ công nghệ	700 triệu đồng/dự án	0,7	1	0,7
	Tổng cộng (2)				2,8

3. Tổng khái toán kinh phí năm đầu tiên:

STT	Nhóm dự án	Kinh phí (tỷ đồng)
1	Dự án sản xuất công nghệ số trọng điểm, chip, trung tâm dữ liệu AI	600
2	Dự án khởi nghiệp sáng tạo công nghiệp công nghệ số	2,8
	TỔNG CỘNG (1+2) NĂM THỨ NHẤT	602,8

4. Dự kiến chi phí trong các năm tiếp theo:

Năm	Dự án công nghệ số trọng điểm, chip, trung tâm dữ liệu AI (tỷ đồng)	Khởi nghiệp công nghiệp công nghệ số (tỷ đồng)	Tổng cộng (tỷ đồng)	Ghi chú
Năm 1	600,0	2,800	602,800	
Năm 2	480,0	2,240	482,240	Chi phí dự án sản xuất giảm 20% (Năm 2) và 30% (Năm 3) do chuyển từ đầu tư sang bảo trì/vận hành
Năm 3	456,0	2,128	458,128	
Năm 4	417,6	1,949	419,549	
Năm 5	391,2	1,826	393,026	Chi phí dự án sản xuất tiếp tục giảm 40-50% do tập trung vào hoạt động hiện hữu Chi phí khởi
TỔNG CỘNG 5 NĂM	2344,800	10,942	2.355,742	